TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---------=---------

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 24-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 04/05/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên Đinh Văn T, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Bầu; Nơi ở và ĐKNKTT thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Đinh Văn T và bà Phạm Thị V; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

+ ***Về nhân thân:*** Ngày 28/01/2013 Tòa án nhân dân quận Hà Đông thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 04/01/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Tiến L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Văn V, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Văn N, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

+ Bà Phạm Thị V, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn T là người nghiện ma túy; Khoảng 19 giờ ngày 29/12/2019, T đi nhờ xe của một người không quen biết từ nhà đến thị trấn Nho Quan để tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực ngã ba đuôi cá Thị trấn N, huyện N thì Đinh Văn T xuống xe đi bộ đã gặp 01 người nam giới (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy. Tại đây T đã giao dịch và mua của người nam giới 01 gói Heroine với giá tiền là 4.000.000 đồng. Sau khi người nam giới đưa 01 gói Heroine được gói ngoài bằng túi nilon mầu trắng, bên trong là chất bột dạng cục mầu trắng. T mở ra kiểm tra xác định đúng là Heroine thì gói lại bỏ vào túi quần rồi đi nhờ xe về nhà.

Khi về đến nhà Đinh Văn T đã vào phòng ngủ của mình dùng dao lam và đĩa sứ chia gói Heroine ra thành 52 gói nhỏ rồi sử dụng giấy bạc mầu vàng và giấy mầu trắng có chữ gói lại rồi cất giấu ma túy ở chiếc giầy da mầu đen của T và để ở trong phòng ngủ nhằm mục đích bán cho những người nghiện kiếm lời. Quá trình cất giấu đã bị rơi 01 gói Heroine xuống gầm tủ và T đã lấy phần Heroine rơi ở đĩa trong quá trình chia nhỏ các gói Heroine để sử dụng và cất chiếc đĩa trên bề mặt bám dính ít Heroine ở dưới gầm giường.

Cơ quan điều tra đã chứng minh trong thời điểm từ ngày 29/12/2019 đến ngày 30/12/2019 Đinh Văn T đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 ngày 29/12/2019, Đinh Văn T đang ở nhà thì có Phạm Tiến L sinh năm 1986 ở thôn T, xã V, huyện N là người nghiện ma túy đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s mầu trắng lắp sim 0981.974.565 gọi điện cho Đinh Văn T vào số điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 0981.232.139 hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn L đến cổng đá. Sau đó L đi bộ từ nhà đến ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N để mua ma túy còn Đinh Văn T lấy 01 gói Heroine cầm trên tay rồi đi bộ đến điểm hẹn. Tại đây Đinh Văn T đã bán cho Phạm Tiến L 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine thì L đem về nhà sử dụng hết gói Heroine trên.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, Phạm Tiến L lại tiếp tục sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp sim 0976.921.004 gọi điện cho Đinh Văn T vào số điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

106 lắp 0981.232.139 hỏi mua ma túy. Lúc này T cũng đang ở nhà mình đồng ý bán và hẹn L ở vị trí cũ là ngã ba cổng đá. Sau đó Lục đi bộ từ nhà đến ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N để mua ma túy còn Đinh Văn T lấy 01 gói Heroine cầm trên tay rồi đi bộ đến điểm hẹn. Tại đây Đinh Văn T đã bán cho Phạm Tiến L 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine thì L đem về nhà sử dụng hết gói Heroine trên.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2019, Phạm Văn V sinh năm 1972, trú tại thôn T, xã V, huyện N là người nghiện ma túy sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia không rõ nhãn hiệu lắp sim 0962.328.810 gọi điện cho Đinh Văn T vào số điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp sim 0357.673.789 hỏi mua ma túy. Lúc này T đang có mặt tại nhà đồng ý bán ma túy và hẹn V đứng ở vị trí đầu đường là khu vực ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N. Phạm Văn V liền điều khiển xe mô tô đi đến vị trí điểm hẹn còn Đinh Văn T lấy 01 gói Heroine cầm trên tay rồi đi bộ đến gặp V. Tại đây Đinh Văn T đã bán cho Phạm Văn V 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine thì V điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường liên thôn T, xã V, huyện N sử dụng hết gói Heroine trên.

Lần thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 30/12/2019, Đinh Văn T đang ở nhà thì Phạm Văn N sinh năm 1964, trú tại thôn T, xã V, huyện N là người nghiện ma túy sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Asus màu xanh lắp sim 0865.063.926 gọi điện cho Đinh Văn T vào số điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 0981.232.139 hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn N đến nhà mình. Sau đó Phạm Văn N đi bộ đến nhà T. Khi thấy N đi bộ vào đến sân thì T nói với N ra ngoài cổng nhà T để đợi. Sau đó Đinh Văn T lấy 01 gói Heroine cầm trên tay rồi đi bộ ra cổng nhà mình bán cho Phạm Văn N 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy trên thì N đi bộ về nhà sử dụng hết gói Heroine trên.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 30/12/2019, Phạm Tiến L đi bộ đến nhà T và đi vào phòng ngủ của T với mục đích mua 1 gói ma túy của T với số tiền là 100.000 đồng nhưng L đang ngồi chơi cùng với T chưa kịp hỏi mua ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an xã V phối hợp Công an xã P đến nhà Đinh Văn T ở thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình triệu tập T là đối tượng nghiện ma túy lên Công an xã V làm việc lúc này T và L đang ở trong phòng ngủ. Biết không thể che giấu hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên Đinh Văn T đã tự giác lấy 01 chiếc giầy đang để ở góc phòng ngủ và móc dưới lót giầy 47 gói nhỏ; trong đó có 41 gói được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng, 06 gói được gói ngoài bằng giấy mầu trắng có chữ. Đinh Văn T khai nhận là ma túy mua về sử dụng và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Ngoài ra tổ công tác còn thu

giữ của Đinh Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 02 sim 0981.232.139 và 0357.673.789; 13 mảnh giấy trắng có chữ kích thước 3,5x4cm; số tiền 1.755.000 đồng. Thu của Phạm Tiến L 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng đã qua sử dụng, số tiền 100.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu đen lắp sim số 097.6921.004 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s mầu trắng lắp sim 0981.974.565. Sau đó Tổ công tác đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thu giữ tại gầm tủ quần áo phía bên phải phòng ngủ của Đinh Văn T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy mầu trắng có chữ bên trong là chất bột dạng cục mầu trắng; Thu giữ tại vị trí dưới gầm giường ngủ phía ngoài có 01 đĩa sứ mầu trắng có hoa văn KT đường kính 17,5cm trên bề mặt có nhiều chất bột mầu trắng bám dính và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ Crom. Cơ quan điều tra đã niêm phong chất bột bám dính trên bề mặt đĩa sứ kí hiệu M vào mảnh giấy trắng để giám định. Thu giữ tại vị trí nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Đinh Văn T 01 mảnh giấy bạc mầu trắng KT 04x7,5cm đã bị cháy xém; Thu tại mặt bàn uống nước trong phòng ngủ 01 kéo có cán bọc nhựa màu xanh.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 49 gói nhỏ trong đó 41 gói được gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng, 06 gói được gói ngoài bằng giấy mầu trắng có chữ và 02 gói khi khám xét khẩn cấp thu của Đinh Văn T có tổng khối lượng 3,11 gam ký hiệu từ M1- M49 để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập Phạm Văn V, Phạm Văn N lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra thì V, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua Heroine của T để sử dụng nêu trên. Đồng thời Phạm Văn N đã giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus màu xanh lắp sim 0865.063.926 cho Cơ quan điều tra. Đối với điện thoại nhãn hiệu Nokia không rõ nhãn hiệu lắp sim 0962.328.810 của Phạm Văn V sử dụng để liên lạc mua ma túy của T. Việt khai nhận sau đó đã bị mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận giám định số 41/KLGĐ-PC09-MT ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

STT	Ký hiệu mẫu	Khối lượng (gam)
1	M1	0,0498
2	M2	0,0476
3	M3	0,0545
4	M4	0,0538

STT	Ký hiệu mẫu	Khối lượng (gam)
26	M26	0,0535
27	M27	0,0688
28	M28	0,0646
29	M29	0,0708

5	M5	0,0741
6	M6	0,0616
7	M7	0,0470
8	M8	0,0699
9	M9	0,0598
10	M10	0,0602
11	M11	0,0613
12	M12	0,0621
13	M13	0,0735
14	M14	0,0739
15	M15	0,0527
16	M16	0,0495
17	M17	0,0635
18	M18	0,0707
19	M19	0,0648
20	M20	0,0708
21	M21	0,0400
22	M22	0,0405
23	M23	0,0394
24	M24	0,0743
25	M25	0,0726

30	M30	0,0560
31	M31	0,0570
32	M32	0,0532
33	M33	0,0576
34	M34	0,0508
35	M35	0,0433
36	M36	0,0524
37	M37	0,0424
38	M38	0,0704
39	M39	0,0625
40	M40	0,0438
41	M41	0,0658
42	M42	0,0591
43	M43	0,0799
44	M44	0,0705
45	M45	0,0751
46	M46	0,0749
47	M47	0,0398
48	M48	0,2804
49	M49	0,0572
Tổng		**3,1377**

"Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu từ M1- M49 gửi giám định có khối lượng 3,1377 (ba phẩy một nghìn ba trăm bẩy mươi bẩy) gam đều là ma túy, loại Heroine

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSNQ ngày 04/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự cụ thể như sau:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

*Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 năm tù đến 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 30/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo bằng hình thức phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 13 mảnh giấy trắng đều có chữ kích thước 3,5x4cm; 01 đĩa sứ mầu trắng có hoa văn KT đường kính 17,5cm; 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ Crom; 01 mảnh giấy bạc mầu trắng KT 04x7,5cm đã bị cháy xém; 01 kéo có cán bọc nhựa màu xanh; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 41/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Phạm Tiến L; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Đinh Văn T; 01 bơm kim tiêm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 02 sim 0981.232.139 và 0357.673.789 và số tiền 800.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên ngày 29/12/2019 bị cáo đã mua một gói Heroine với giá 4.000.000đồng của một người nam giới bị cáo không quen biết ở ngã ba ba đuôi cá thuộc thị trấn N sau đó mang về nhà chia làm 52 gói nhỏ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ 21giờ 30phút ngày 29/12/2019 đến khoảng 11 giờ ngày 30/12/2019. Đinh Văn T đã 04 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy những người nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất khoảng 21 giờ 30 ngày 29/12/2019, tại ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N, bị cáo đã bán cho Phạm Tiến L 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Lần thứ hai, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/12/2019 tại ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N, Đinh Văn T đã bán cho Phạm Tiến L 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Lần thứ ba, khoảng 10 giờ ngày 30/12/2019, tại ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N, Đinh Văn T đã bán cho Phạm Văn V 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Lần thứ tư khoảng 11 giờ ngày 30/12/2019, tại ngã ba cổng đá thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N, Đinh Văn T đã bán cho Phạm Văn N 01 gói Heroine với giá 200.000đồng. Số Heroine còn lại gồm 47 gói nhỏ có trọng lượng 3,1377 (ba phẩy một nghìn ba trăm bẩy mươi bẩy) gam bị cáo cất dấu trong chiếc giầy da tại phòng ngủ của bị cáo nhưng chưa kịp dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với bản kết luận giám định số 41/KLGĐ-PC09-MT ngày 31/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a)……..

b) Phạm tội 02 lần trở lên,

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi nêu trên của bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị Nhà nước cấm. Bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên

án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay, đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp…Nhận thức được hành vi mua bán ma túy bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị, vẫn cố ý thực hiện. Điều đó, chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung đồng thời giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Mặt khác, mặc dù chưa ai phát hiện ra hành vi bị cáo 4 lần bán Heroin trái phép cho những người nghiện nhằm kiếm lời nhưng bị cáo đã tự nguyện khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s và điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản nhà đất. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 1.755.000đồng thu giữ của Đinh Văn T trong đó có 200.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có. Số tiền còn lại 1.555.000 đồng là của bà Phạm Thị V ở thôn T, xã V, huyện N (mẹ đẻ của T). Bà V tự nguyện nộp thay bị cáo 600.000đồng là tiền T bán ma túy nhưng đã tiêu xài cá nhân hết cho Cơ quan điều tra, còn lại số tiền 955.000 đồng bà V đã nhận lại. Xét đây là sự tự nguyện cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Phạm Tiến L đã xác định là tài sản hợp pháp của L chưa sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho L là phù hợp. Đối với 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ của L là dụng cụ sử dụng ma túy. Công an huyện N đã tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 02 sim 0981.232.139 và 0357.673.789 bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 13 mảnh giấy trắng đều có chữ kích thước 3,5x4cm; 01 đĩa sứ mầu trắng có hoa văn KT đường kính 17,5cm; 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ Crom; 01 mảnh giấy bạc mầu trắng KT 04x7,5cm đã bị cháy xém; 01 kéo có cán bọc nhựa màu xanh; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 41/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong theo quy định

của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Phạm Tiến L; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Đinh Văn T; 01 bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số Heroin còn lại sau khi giám định ký hiệu từ M1 đến M49 thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 800.000 đồng trong đó có 200.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có và 600.000 đồng là Bà V tự nguyện nộp thay bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Đinh Văn T 10 (Mười năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 13 mảnh giấy trắng đều có chữ kích thước 3,5x4cm; 01 đĩa sứ mầu trắng có hoa văn KT đường kính 17,5cm; 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ Crom; 01 mảnh giấy bạc mầu trắng KT 04x7,5cm đã bị cháy xém; 01 kéo có cán bọc nhựa màu xanh; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 41/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Phạm Tiến L; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ phong bì niêm phong điện thoại thu giữ của Đinh Văn T; 01 bơm kim tiêm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 lắp 02 sim 0981.232.139 và 0357.673.789 và số tiền 800.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ